

Số: 02/CV-TMS

Hải Phòng, ngày 06 tháng 01 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Kiến An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro năm 2025 của Bệnh viện Kiến An (Lần 2) thuộc Dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro năm 2025 của Bệnh viện Kiến An (Lần 2) với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Kiến An.

Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, phường Bắc Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Khoa Dược - Bệnh viện Kiến An.

Số điện thoại: 0868.505.724

Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, phường Bắc Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

+ Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược – Bệnh viện Kiến An, số 35 Trần Tất Văn, phường Bắc Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

+ Nhận qua gmail: [kdbvka@gmail.com](mailto:kdbvka@gmail.com) (File mềm báo giá được gửi dưới dạng file .pdf có đóng dấu đỏ và gửi kèm thêm file word hoặc excel).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 06/01/2025 đến trước 16 giờ ngày 10/01/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 10/01/2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa (Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hoá: Khoa Dược – Bệnh viện Kiến An, số 35 Trần Tất Văn, phường Bắc Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: không quá 72 giờ kể từ ngày nhận dự trù bằng văn bản, email hoặc điện thoại của bên bán gửi đến bên mua. Trường hợp đột xuất, cấp cứu thiên tai bảo lụt, chống dịch sẽ có chế độ ứng riêng trong vòng 24 giờ.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

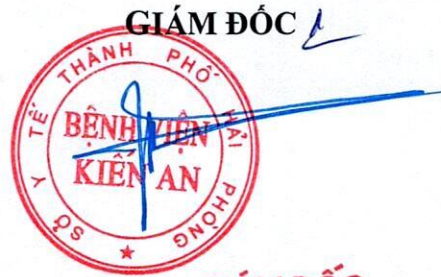
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam Đồng.

- Thời hạn thanh toán: Không quá 90 ngày sau khi nhận được đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu, phù hợp với quy định của pháp luật và hàng hoá đảm bảo theo đúng số lượng, chất lượng, chất lượng theo hợp đồng đã ký.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, KD;
- Đăng tải Website BV.



GIÁM ĐỐC  
TS.BS. Nguyễn Bá Phước

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG  
BỆNH VIỆN KIẾN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ**

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Nhãn hiệu hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Amikacin 30 $\mu$ g (Ak)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	14
2	Ampicilin/sulbactam 10/10 $\mu$ g (As)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	14
3	Azithromycin 15 $\mu$ g (Az)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	4
4	Cefepime 30 $\mu$ g (Cm)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	14
5	Cefoperazone/sulbactam 75/10 $\mu$ g (Cs)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	4
6	Ceftriaxone 30 $\mu$ g (Cx)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	18

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Nhãn hiệu hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
7	Chloramphenicol 30 $\mu$ g (Cl)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	1
8	Levofloxacin 5 $\mu$ g (Lv)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	12
9	Meropenem 10 $\mu$ g (Me)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	12
10	Piperacillin/tazobactam 100/10 $\mu$ g (Pt)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	14
11	Sufamethoxazol/Trimethoprim 23,75/1,25 $\mu$ g	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Họ Đĩa kháng sinh bao gồm các loại đĩa giấy được tẩm kháng sinh với nồng độ theo quy định dùng thực hiện thử nghiệm kháng sinh đồ phát hiện sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn	Nam Khoa	Lọ	18
12	Đĩa giấy Optochin (P)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Thực hiện thử nghiệm phát hiện nhạy cảm Optochin	Nam Khoa	Lọ	5
13	Đĩa giấy Bacitracin (A)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Thực hiện thử nghiệm phát hiện nhạy cảm Bacitracin	Nam Khoa	Lọ	5
14	Đĩa giấy Novobiocin (Nv)	Chứa trong lọ nắp nhôm có gắn nút cao su đậy chặt, có chất chống ẩm Thực hiện thử nghiệm phát hiện nhạy cảm Novobiocin	Nam Khoa	Lọ	10
15	Bộ định danh IVD NK – IDS 14GNR	Thanh nhựa định danh trực khuẩn gram âm Bộ định danh IVD NK-IDS 14GNR là một hệ thống gồm 14 thử nghiệm sinh hoá dùng để định danh trực khuẩn Gram âm, dễ mọc	Nam Khoa	Bộ	40
16	Canh thang (BHI broth)	Lọ thủy tinh có nắp vặn chặt chứa 3ml môi trường BHI Dùng để tăng sinh không chọn lọc tất cả các vi khuẩn, ngoại trừ Haemophilus influenzae	Nam Khoa	Lọ	20

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Nhãn hiệu hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
17	BHI 20% glycerol	Đựng trong tube nhựa dùng để bảo quản và lưu giữ vi khuẩn trong điều kiện nhiệt độ âm Thời gian bảo quản chủng vi khuẩn tùy thuộc và ngưỡng nhiệt độ bảo quản: -20 độ C (1 năm); -30 độ C (2 năm); -70 độ C (10 năm)	Nam Khoa	Tube	20
18	Hydrogen peroxide (H2O2)	Lọ có chứa 2ml thuốc thử dùng thực hiện thử nghiệm phát hiện Catalase	Nam Khoa	Lọ	2
19	Bile Esculin Agar	Họ MT SH định danh Lọ thủy tinh có nắp vặn chặt chứa 3ml môi trường Dùng để phát hiện khả năng thủy giải esculin của vi khuẩn với sự hiện diện của bile để phân biệt Group D streptococcus với các nhóm streptococcus khác	Nam Khoa	Lọ	100
20	Chrom Strep B		Nam Khoa	Đĩa	80
21	Escherichia coli ATCC 25922	Chủng nội kiểm Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương	Nam Khoa	Chủng	1
22	Pseudomonas aeruginosa ATCC 27853	Chủng nội kiểm Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương	Nam Khoa	Chủng	1
23	Streptococcus pneumoniae ATCC 49619	Chủng nội kiểm Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc tương đương	Nam Khoa	Chủng	1
24	Lọ lấy mẫu vô trùng	Lọ miệng rộng, nắp vặn chặt. Vô trùng từng cái, thích hợp cho lấy các mẫu dịch như nước tiểu, dịch màng phổi, mủ apxe, phân tươi.	Nam Khoa	Lọ	6000
25	NK-PYLORI TEST	Định tính xác định vi khuẩn HP Mẫu thử: niêm mạc dạ dày Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	Nam Khoa	Test	1000
<b>TỔNG CỘNG: 25 KHOẢN</b>					

**BÁO GIÁ****Kính gửi: Bệnh viện Kiến An**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Kiến An/Quý khách hàng, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá danh mục hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Mã HS	Năm sản xuất	Hãng, nước sản xuất	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1												
2												
...												
<b>TỔNG CỘNG:</b>												

Bảng chữ: \_\_\_\_\_

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày tháng năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))